

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác bảo vệ bí mật nhà nước
trên địa bàn xã

Thời gian qua, công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) đã được cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và đạt được nhiều kết quả tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cơ quan, đơn vị; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu về công tác bảo vệ BMNN được nâng lên. Một số cơ quan, đơn vị đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các quy chế, nội quy về bảo vệ BMNN; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, kịp thời khắc phục hạn chế, thiếu sót; góp phần bảo đảm an toàn thông tin, phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Tuy nhiên, công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn xã vẫn còn những hạn chế, thiếu sót, như: việc áp dụng các danh mục bảo vệ BMNN để soạn thảo, đề xuất, xác định độ mật của văn bản còn lúng túng, một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc đề xuất xác định độ mật của văn bản theo quy định; việc sao, chụp tài liệu bí mật nhà nước còn chưa bảo đảm đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền; việc quản lý, lưu giữ, bảo quản BMNN chưa khoa học; soạn thảo, sao chép, lưu trữ tài liệu có nội dung BMNN trên máy tính, thiết bị lưu trữ ngoài không đúng quy định (sử dụng máy tính chưa được kiểm tra an ninh thông tin, có kết nối mạng internet; sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài như USB, ổ cứng di động không đảm bảo quy định về an toàn thông tin); gửi, đăng tải tài liệu có nội dung BMNN qua thư điện tử, mạng xã hội, các ứng dụng nhắn tin...

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế, thiếu sót nêu trên là do: Một số quy định của pháp luật và văn bản hướng dẫn thi hành chưa thực sự phù hợp với thực tiễn cấp xã (sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp); một số cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chưa quan tâm đúng mức đến công tác bảo vệ BMNN; việc tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra chưa thường xuyên; một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức còn chủ quan, xem nhẹ, thiếu cảnh giác; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ BMNN còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngày 10/12/2025, Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 (thay thế Luật số 29/2018/QH14); ngày 28/02/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật (thay thế Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020); ngày 17/3/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 452/QĐ-TTg về kế

hoạch triển khai thi hành Luật, trong đó Luật bảo vệ BMNN số 117/2025/QH15 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2026) đã sửa đổi, bổ sung nhiều nội dung quan trọng như: các hành vi bị nghiêm cấm; xác định BMNN và độ mật; sao, chụp BMNN; cung cấp, chuyển giao BMNN; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN; trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong bảo vệ BMNN...

Để tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn xã trong tình hình mới, Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu:

1. Cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị trong xã, trước hết là người đứng đầu, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo:

- Phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đồng bộ, hiệu quả các quy định của Luật Bảo vệ BMNN số 117/2025/QH15, Nghị định số 63/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, của xã về công tác bảo vệ BMNN đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Xác định công tác bảo vệ BMNN là trách nhiệm của mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao trách nhiệm trong quản lý, sử dụng, cung cấp và bảo vệ thông tin thuộc danh mục BMNN theo đúng quy định của pháp luật; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm, đúng quy định các hành vi vi phạm về bảo vệ BMNN. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã và trước pháp luật nếu để xảy ra vi phạm về bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

- Tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các nội quy, quy chế, quy định thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị về công tác bảo vệ BMNN, đảm bảo chặt chẽ, rõ trách nhiệm, đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm các quy định về soạn thảo, vận chuyển, thống kê, lưu giữ, bảo quản, cung cấp, chuyển giao, gửi, đăng tải, truyền đưa bí mật nhà nước; quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Thực hiện đúng quy định về việc sử dụng các mẫu dấu, mẫu sổ theo Công văn số 2663/VPCP-NC ngày 27/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về việc thay thế phụ lục kèm theo Nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026; quản lý, sử dụng thiết bị lưu trữ bí mật nhà nước bảo đảm an toàn, đúng quy định. Chấp hành nghiêm các quy định trong tổ chức cuộc họp, hội nghị, hội thảo có nội dung bí mật nhà nước. Định kỳ tổ chức rà soát, thống kê bí mật nhà nước để thực hiện quản lý, gia hạn, giải mật, tiêu hủy theo đúng quy định.

- Thường xuyên rà soát, xác định rõ những hạn chế, thiếu sót, sơ hở và triển khai ngay các biện pháp khắc phục trong công tác bảo vệ BMNN, trọng tâm là: rà soát, loại bỏ hoàn toàn, triệt để các văn bản, tài liệu nghi chứa BMNN trên các thiết bị điện tử và trên các ứng dụng điều hành tác nghiệp, thư điện tử, các ứng dụng nhắn tin; chỉ soạn thảo, lưu giữ tài liệu có nội dung BMNN trên máy tính, thiết bị chuyên dùng (máy tính được kiểm tra an ninh thông tin, không kết nối mạng Internet; USB DC-02M của Ban Cơ yếu Chính phủ); thực hiện nghiêm túc việc áp dụng các danh mục BMNN để soạn thảo, đề xuất, xác định độ mật của văn

bản; quản lý, lưu giữ, bảo quản BMNN bảo đảm khoa học; thực hiện các biện pháp về bảo vệ tài khoản, dữ liệu thông tin cá nhân; không gửi, đăng tải liệu có nội dung BMNN qua thư điện tử, mạng xã hội, các ứng dụng nhắn tin; không sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài để sao chép dữ liệu BMNN... Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm (nếu có) tại cơ quan, đơn vị.

- Bố trí kinh phí, trang bị cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, thiết bị bảo đảm an toàn, an ninh thông tin đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ BMNN theo quy định; tổ chức rà soát, kiểm tra an ninh, an toàn các thiết bị trước khi đưa vào sử dụng phục vụ soạn thảo, lưu giữ BMNN.

- Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng, thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ BMNN cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác bảo vệ BMNN. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ, làm tốt việc rà soát tiêu chuẩn chính trị, bố trí, quản lý cán bộ làm việc tại các bộ phận trọng yếu, cơ mật, văn thư, lưu trữ, thường xuyên tiếp xúc, trực tiếp quản lý BMNN. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi làm sai lệch, hư hỏng, làm lộ, làm mất BMNN; lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ BMNN, sử dụng BMNN để thực hiện hoặc che dấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Ủy ban nhân dân xã

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn xã theo quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước số 117/2025/QH15 và Nghị định số 63/2026/NĐ-CP của Chính phủ, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

- Ban hành kế hoạch công tác bảo vệ BMNN hằng năm của Ủy ban nhân dân xã, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, nguồn lực và phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận chuyên môn, từng cán bộ, công chức trong tổ chức thực hiện. Thường xuyên rà soát, kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước của xã; ban hành quy chế làm việc và bảo đảm các điều kiện để Ban Chỉ đạo hoạt động thực chất, hiệu quả.

- Bảo đảm các điều kiện về nhân lực, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị bảo mật đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn xã trong tình hình mới; ưu tiên đầu tư trang thiết bị chuyên dùng phục vụ soạn thảo, lưu giữ tài liệu BMNN theo đúng quy định.

- Gắn kết quả thực hiện công tác bảo vệ BMNN với việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của các bộ phận chuyên môn và cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về công tác bảo vệ BMNN gửi cấp trên theo quy định tại Nghị định số 63/2026/NĐ-CP.

3. Công an xã

- Chủ trì tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy chế, kế hoạch về công tác bảo vệ BMNN trên địa bàn xã. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tăng cường các biện pháp nghiệp vụ phòng ngừa, ngăn chặn việc lộ, mất BMNN; nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hóa hoạt động thâm nhập nội bộ và hoạt động lợi dụng

phương tiện, thiết bị kỹ thuật, công nghệ cao để thu thập, đánh cắp BMNN trên địa bàn xã.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra định kỳ, đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về bảo vệ BMNN theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

4. Ban Chỉ huy Quân sự xã phối hợp với các phòng, ban, ngành, đơn vị thực hiện tốt công tác bảo vệ BMNN trên lĩnh vực quân sự, quốc phòng; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động làm lộ, mất BMNN thuộc lĩnh vực quân sự, quốc phòng, nhất là trên không gian mạng.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ BMNN vào sinh hoạt định kỳ của các chi hội, chi đoàn, các cuộc vận động và phong trào thi đua yêu nước do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên phát động.

- Vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao tinh thần cảnh giác, tích cực tham gia phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN; không chia sẻ, đăng tải, bình luận thông tin có nội dung thuộc BMNN trên mạng xã hội và các ứng dụng nhắn tin.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn; kịp thời phản ánh, kiến nghị với cấp ủy, chính quyền những vấn đề phát sinh trong công tác bảo vệ BMNN.

Chỉ thị này được phổ biến, quán triệt sâu rộng đến các chi bộ và toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, người hoạt động không chuyên trách trong toàn xã. Giao Công an xã - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước của xã theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị; định kỳ 6 tháng, hằng năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (báo cáo)
- Văn phòng Tỉnh ủy (báo cáo),
- Đảng ủy Công an tỉnh,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- TT HĐND xã, UBND xã,
- Ban XDD, CQ UBKT, VP Đảng ủy,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH xã,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Trần Ngọc Chung